

*Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2018*

Số : **360/2018/QĐST-HNGĐ**

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 426/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 08 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

**Chị Bùi Kim T**– Sinh năm 1983

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ số 2012B, tầng 20, Nhà chung cư 72A đường NT, phường TĐ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**Anh Mạnh Nam P**– Sinh năm 1977

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ 2012B, tầng 20 chung cư RC, 72A NT, phường TĐ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1,2,4 Điều 397, Điều 212, 213 – Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 57, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điểm 1, tiểu mục I, mục B danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 426/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 08 năm 2018.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 23 tháng 08 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

**Chị Bùi Kim T** – Sinh năm 1983

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ số 2012B, tầng 20, Nhà chung cư 72A đường NT, phường TĐ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**Anh Mạnh Nam P** – Sinh năm 1977

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ 2012B, tầng 20 chung cư RC, 72A NT, phường TĐ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Bùi Kim T và anh Mạnh Nam P thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Bùi Kim T và anh Mạnh Nam P có ba con chung là: Mạnh Yên N, sinh ngày 25/8/2006; Mạnh Thiên M, sinh ngày 05/12/2012 và Mạnh Giao H, sinh ngày 26/08/2015. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị Bùi Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ba con chung. Anh Mạnh Nam P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là **3.000.000 đồng/tháng/con chung** (*ba triệu đồng một tháng cho mỗi con chung*) kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

Về chia tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: Chị Bùi Kim T và anh Mạnh Nam P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Bùi Kim T và anh Mạnh Nam P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0005153 và biên lai số 0005154 ngày 20/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội;
- UBND phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- Lưu HS.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN  
THẨM PHÁN**

**Lưu Thị Hồng Vân**